

Số: 06 /KL-TTr

Hải Phòng, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký
hộ kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã
tại Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo năm 2021 - 2022

Thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTr ngày 03/10/2023, Quyết định số 174/QĐ-TTr ngày 19/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng về thanh tra công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; việc thực hiện chế độ báo cáo về công tác này tại Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo năm 2021 - 2022, từ ngày 20/10/2023 đến ngày 16/11/2023, đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 01/12/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Đặc điểm tình hình

Vĩnh Bảo là huyện ở phía Tây Nam của thành phố Hải Phòng, phía đông giáp huyện Tiên Lãng, phía tây giáp huyện Quỳnh Phụ (tỉnh Thái Bình) và huyện Ninh Giang (tỉnh Hải Dương), phía nam giáp huyện Thái Thụy (tỉnh Thái Bình), phía bắc giáp huyện Tứ Kỳ (tỉnh Hải Dương). Huyện Vĩnh Bảo có diện tích 183,30 km², dân số là 182.835 người, mật độ dân số đạt 998 người/km², gồm có 1 thị trấn Vĩnh Bảo và 29 xã.

Huyện Vĩnh Bảo có quỹ đất lớn, những năm qua, thành phố đã quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng nông thôn... kết nối giao thương thuận lợi với các địa phương, mở rộng giao lưu hàng hóa. Với sự ra đời của cụm công nghiệp Tân Liên, vấn đề việc làm đã phần nào được giải quyết và thúc đẩy sự phát triển kinh tế của huyện. Các cấp chính quyền huyện luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi, khuyến khích đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh. Trong giai đoạn 2021 - 2022, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của huyện Vĩnh Bảo đạt bình quân 13,3%, cơ cấu kinh tế dịch chuyển theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ và giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp. Năm 2021, tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng là 49,7%; thương mại, dịch vụ 27,8%; nông nghiệp, thủy sản là 22,5%. Năm 2022, tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng là 51,43%; thương mại, dịch vụ 28,08%; nông nghiệp, thủy sản là 20,49%.

Cùng với đó, các hộ kinh doanh tại huyện Vĩnh Bảo ngày càng tăng về số lượng thành lập, thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh. Sự phát triển gia tăng hình thái kinh tế tư nhân, hộ gia đình, hợp tác xã đã có những đóng góp tích cực khi tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người dân và tăng nguồn thu cho ngân sách, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, phát triển kinh tế huyện Vĩnh Bảo nói riêng và thành phố Hải Phòng nói chung.

2. Công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo giao Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn huyện.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký hợp tác xã được thực hiện theo Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực kế hoạch và đầu tư trên địa bàn thành phố. Việc luân chuyển, xử lý, giải quyết hồ sơ được thực hiện qua Hệ thống Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến thành phố từ bước tiếp nhận, thụ lý, lãnh đạo phòng phê duyệt và trả hồ sơ. Hồ sơ gốc về đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã được lưu trữ tại Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện. Trong năm 2021 - 2022, Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện đã giải quyết 1.987 hồ sơ thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh và hợp tác xã, bao gồm: 1.333 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, 601 hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, 27 hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, 23 hồ sơ chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh, 03 hồ sơ cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. Công tác kiểm tra sau đăng ký thành lập đã được triển khai thực hiện qua các đoàn kiểm tra liên ngành do UBND huyện thành lập.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Các văn bản pháp luật liên quan: Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra 1.512 hồ sơ (997 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, 465 hồ sơ thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, 25 hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, 22 hồ sơ chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh, 03 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã), chiếm khoảng 76% tổng số hồ sơ được cấp trong năm 2021-2022; kiểm tra việc thực hiện báo cáo kết quả đăng ký và công tác kiểm tra sau cấp giấy chứng nhận đăng ký. Số hồ sơ trên được đoàn thanh tra lựa chọn ngẫu nhiên và thời gian trải đều các tháng trong năm 2021 và năm 2022.

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả được in mẫu sẵn từ phần mềm hệ thống thành phố, nhập tên tài liệu tiếp nhận, ghi chú hoặc đánh dấu bản chính hay bản sao, bản photocopy. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ do các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện lập để xác nhận quá trình luân chuyển, giải quyết hồ sơ.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 kèm theo các mẫu biểu áp dụng đối với các hồ sơ về đăng ký hộ kinh doanh thực hiện trước ngày 01/5/2021; Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT kèm theo các mẫu biểu áp dụng đối với các hồ sơ về đăng ký hộ kinh doanh thực hiện từ ngày 01/5/2021 trở đi.

Kết quả kiểm tra cho thấy:

- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ được lập đầy đủ.
- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả: đa số giấy tiếp nhận ghi nhận thừa thành phần hồ sơ theo quy định trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh¹, hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh², hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh³ và hồ sơ chấm dứt đăng ký hộ kinh doanh⁴.

Kết quả kiểm tra cụ thể các thành phần hồ sơ còn lại và công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã như sau:

1. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (997 hồ sơ)

1.1. Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh:

¹ 989 Giấy tiếp nhận trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh ghi nhận thừa bản sao một hoặc vài tài liệu như Sổ hộ khẩu, Bìa đồ đất, Trích đo đất, Bản cam kết, Hợp đồng ủy quyền, Hợp đồng thuê đất (hoặc nhà), Đăng ký xe, Đăng kiểm xe, Dự án xây dựng trang trại, Trích lục khai tử; Giấy chứng tử, Bằng tốt nghiệp, Đơn xin xác nhận, Biên bản PCCC, Chứng chỉ hành nghề, Quyết định giao đất, Hợp đồng mua bán điện, Xác nhận thông tin cư trú, Biên bản xác minh nguồn đất, Biên bản kiểm tra của Phòng Tài chính-Kế hoạch.

² 464 giấy tiếp nhận trong hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh ghi nhận thừa bản sao một hoặc vài tài liệu như: Sổ hộ khẩu, Bìa đồ, Trích đo đất, Bản cam kết, Đơn xin xác nhận, Biên bản PCCC, Hợp đồng ủy quyền, CCCD, Hợp đồng thuê đất (hoặc nhà), Chứng chỉ hành nghề, Đăng ký xe, Đăng kiểm xe, bản Tự công bố sản phẩm, công văn của Phòng Văn hóa Thông tin, Giấy chứng nhận an ninh trật tự, Giấy chứng nhận kinh doanh Karaoke, Giấy xác nhận dân cư, Hợp đồng mua bán điện.

³ 24 giấy tiếp nhận trong hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh ghi nhận thừa bản sao một hoặc vài tài liệu như sau: Sổ hộ, Bìa đồ đất, Đơn xin xác nhận, CCCD, Hợp đồng thuê đất (hoặc nhà), Chứng chỉ hành nghề.

⁴ 22 giấy tiếp nhận trong hồ sơ chấm dứt hoạt động kinh doanh ghi nhận thừa bản sao CCCD của chủ hộ kinh doanh.

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT: 142 giấy ghi thừa mục “*Ghi chú: các giấy tờ gửi kèm*”;

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT: 661 giấy ghi chưa đúng mục “*Loại giấy tờ chứng thực cá nhân*”; 682 giấy ghi chưa đúng mục “*Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú*”; 660 giấy ghi chưa đúng mục “*Số giấy chứng thực cá nhân*”; 290 giấy ghi chưa đúng mục “*Chỗ ở hiện tại*”; 506 giấy ghi chưa đúng mục “*Địa điểm kinh doanh*”.

1.2. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT: 102 giấy có mục tên hộ kinh doanh viết thiếu cụm từ “*HỘ KINH DOANH*”; 102 giấy ghi thừa dòng ghi chú (hoặc điều kiện kinh doanh): “*Hộ kinh doanh chỉ được phép tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi đã có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật*”; 48 giấy ghi thiếu mục “*Chủ thể thành lập hộ kinh doanh*”; 152 giấy có phần thông tin về đại diện hộ gia đình: “*Họ tên đại diện hộ kinh doanh*” ghi không đúng mẫu biểu Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT.

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT: 33 giấy ghi thừa dòng ghi chú (hoặc điều kiện kinh doanh): “*Hộ kinh doanh chỉ được phép tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi đã có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật*”.

2. Hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (465 hồ sơ)

2.1. Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT: 49 thông báo ghi thừa mục “*Ghi chú: các giấy tờ gửi kèm*” và không ghi tên hộ kinh doanh phát hành Thông báo, số của Thông báo.

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT: 400 thông báo không ghi tên Hộ kinh doanh phát hành Thông báo, không ghi số của Thông báo.

2.2. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT: 18 giấy ghi thiếu Mục 5 (*Chủ thể thành lập hộ kinh doanh*); 38 giấy có tên hộ kinh doanh ghi thiếu cụm từ “*HỘ KINH DOANH*” và thừa dòng “*Ghi chú: Hộ kinh doanh chỉ được phép tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi đã có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật*”. Trong 38 giấy này, có 15 giấy có dòng “*Đăng ký thay đổi, bổ sung lần thứ...*” là ghi thừa chữ “*bổ sung*”. 56 giấy ghi nội dung mục “*Thông tin về đại diện hộ gia đình/Họ tên đại diện hộ kinh doanh*” là không đúng mẫu biểu Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT.

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT: 01 giấy chứng nhận có tên hộ kinh doanh thiếu cụm từ “*HỘ KINH DOANH*”; 06 giấy chứng nhận thừa dòng “*Ghi chú: Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh này thay thế cho giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ...*”.

cấp ngày .../.../2020”; 33 giấy chứng nhận thừa dồng “*Ghi chú: Hộ kinh doanh chỉ được phép tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi đã có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật*”; 120 giấy chứng nhận có dồng “*Đăng ký thay đổi, bổ sung lần thứ...*” là ghi thừa chữ “*bổ sung*”.

3. Hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (25 hồ sơ)

3.1. Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT: 03 giấy ghi thừa mục “*Ghi chú: các giấy tờ gửi kèm*”; không ghi tên hộ kinh doanh phát hành Thông báo và không ghi số Thông báo.

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT: 15 giấy không ghi tên hộ kinh doanh phát hành Thông báo và không ghi số Thông báo.

3.2. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT: 03 giấy có tên hộ kinh doanh ghi thiếu cụm từ “*HỘ KINH DOANH*”; thừa dồng “*Ghi chú: Hộ kinh doanh chỉ được phép tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi đã có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật*”; mục “*Thông tin về đại diện hộ gia đình/Hộ tên đại diện hộ kinh doanh*” là ghi không đúng mẫu biểu Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT.

- Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT: 05 giấy ghi thiếu dòng chữ “*Dùng trong trường hợp Cấp lại do mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác*”.

4. Hồ sơ chấm dứt đăng ký hộ kinh doanh (22 hồ sơ)

Nội dung chưa đúng với mẫu biểu kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT như sau:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh: 22 giấy không ghi tên hộ kinh doanh phát hành Thông báo, không ghi số Thông báo.

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh của Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện: 22 thông báo đều không đúng mẫu Phụ lục VI-6, cụ thể: thừa nội dung phần căn cứ; dồng “*Ngày đăng ký lần đầu ... Cơ quan cấp...*” chưa đúng mẫu (đúng mẫu là “*Ngày cấp... Nơi cấp...*”); thừa dồng “*Mã số thuế*”; dồng “*Chủ hộ kinh doanh: ...*” chưa đúng mẫu (đúng mẫu là “*Do Ông/Bà: ...*”); thiếu dồng: “*Sinh ngày... Dân tộc... Quốc tịch*”; thiếu các thông tin “*Điện thoại ... Email ... Là chủ hộ kinh doanh*”.

5. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (03 hồ sơ)

- Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký hợp tác xã: 03 giấy biên nhận đều ghi nhận thừa bản sao CCCD và bản sao một trong các tài liệu sau: Sổ hộ khẩu, Bìa đỏ đất, Hợp đồng ủy quyền.

- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã: 03 giấy đề nghị ghi thừa các thông tin: “*Sinh ngày*”, “*CCCD*”, “*Nơi đăng ký hộ khẩu*”, “*Chỗ ở hiện tại*”,

“Điện thoại”, “Email” so với mẫu tại Phụ lục I-1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

- 03 hồ sơ có bản “Danh sách thành viên” ghi thừa “Mục II. Thành viên là pháp nhân” so với mẫu tại Phụ lục I-3 và “Danh sách HĐQT, giám đốc, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên HTX” ghi thừa 02 cột “Vốn góp” và “Thời điểm góp vốn” so với mẫu tại Phụ lục I-4 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

6. Tiếp nhận và xử lý, thụ lý giải quyết hồ sơ

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo kèm theo Quyết định số 3458/QĐ-UBND ngày 01/10/2020. Trong đó quy định cơ chế một cửa được áp dụng trong thực hiện toàn bộ các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của UBND cấp huyện, UBND cấp xã; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa được công khai, rõ ràng, đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (gọi tắt là Bộ phận một cửa).

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo ban hành các quyết định qua từng thời kỳ kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND huyện. Theo đó, chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện được phân công trực tại Bộ phận một cửa để tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết hồ sơ, trả kết quả gồm các bước sau: hồ sơ nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa hoặc gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến. Công chức sau khi tiếp nhận hồ sơ, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; bàn giao hồ sơ và Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ cho công chức phòng chuyên môn (Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện) giải quyết. Công chức phòng chuyên môn trình cấp có thẩm quyền quyết định (lãnh đạo Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện ký duyệt) và chuyển kết quả giải quyết cho Bộ phận một cửa để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Công chức phòng chuyên môn không trực tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Hồ sơ gốc về đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã được lưu trữ tại Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện báo cáo đã tuân thủ theo đúng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo ban hành.

Tại thời điểm thanh tra, kiểm tra trực tiếp công tác tiếp nhận hồ sơ năm 2023 ở Bộ phận một cửa cho thấy có sự thay đổi so với Quy trình thực hiện cơ chế một cửa trước đây đã được ban hành. Cụ thể, khi người dân đến làm thủ tục đăng ký kinh doanh, được hướng dẫn thủ tục, điền thông tin vào mẫu biểu sau đó ký tên. Công chức của Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tại Bộ phận một cửa sẽ nhập thông tin, scan hồ sơ và nộp hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công thành phố Hải Phòng thay người dân. Sau đó, công chức tại Bộ phận một cửa sẽ thụ lý hồ sơ trực tiếp trên hệ thống một cửa điện tử, in Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho lãnh đạo Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện được giao nhiệm vụ ký, chuyển kết quả cho công chức tại Bộ phận một cửa để trả người dân.

7. Một số nội dung khác

7.1. Trùng tên hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi huyện:

- Có 02 Hộ kinh doanh Trần Tăng Cường: 01 hộ được cấp giấy chứng nhận ngày 03/8/2022; 01 hộ được cấp giấy chứng nhận ngày 08/12/2021.

- Có 02 Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Bích: 01 hộ được cấp giấy chứng nhận thay đổi ngày 15/07/2022 (địa chỉ tại thôn Hậu Đông, xã Liên Am); 01 hộ được cấp giấy chứng nhận thay đổi ngày 01/08/2022 (địa chỉ tại thôn Trúc Hiệp, xã Hiệp Hòa).

- Có 02 Hộ kinh doanh Phạm Thị Loan: 01 hộ được thông báo chấm dứt hoạt động ngày 14/07/2022 (địa chỉ tại Khu dân cư Điem Niêm, thị trấn Vĩnh Bảo); 01 hộ được thông báo chấm dứt hoạt động ngày 15/07/2022 (địa chỉ tại Cụm 5 thôn Mai Sơn, xã Nhân Hòa).

7.2. Một số hồ sơ thay đổi đăng ký hộ kinh doanh, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp không đúng trình tự, thủ tục:

- 02 hộ kinh doanh Hoàng Văn Cường và Đào Đức Cường (có giấy xác nhận của UBND cấp xã) cùng hộ kinh doanh Đặng Văn Chuyên bị thất lạc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ, gửi thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (ngày 28/12/2021, ngày 16/06/2022 và ngày 09/11/2022) thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.

- Hộ kinh doanh Giày dép Linh Quang thất lạc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ, gửi văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, có đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh ngày 05/04/2022 cấp lại đồng thời thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.

- Hộ kinh doanh Tô Văn Bình thất lạc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ, gửi văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, có đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh ngày 11/07/2022 thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.

7.3. Một hồ sơ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh không đúng quy định về hồ sơ: hộ kinh doanh Nguyễn Hữu Tiệp có văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (lập theo Phụ lục III-6 Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT) do giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hết hạn sử dụng, đồng thời thay đổi vốn kinh doanh. Trong Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh ngày 31/5/2021 do Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo cấp, có 01 nội dung không đúng Phụ lục VI-1 Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT: dòng “*Đăng ký thay đổi lần thứ:, ngày ... tháng ... năm...*” ghi thành “*Đăng ký cấp lại lần thứ: ..., ngày ... tháng ... năm ...*” (Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo báo cáo do sai sót trong soạn thảo văn bản).

7.4. Một số hộ kinh doanh đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ hết hạn sử dụng, gồm các hộ kinh doanh: Nguyễn Thị Vi cấp ngày 22/02/2021, Nguyễn Văn Hóa cấp ngày 24/03/2021, Cơ sở khám chữa bệnh Nguyên Hậu cấp ngày 11/05/2022, Phạm Thị Thủy cấp ngày 17/12/2021, Đỗ Thị Lan cấp ngày 29/09/2021.

7.5. Hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh của 11 hộ kinh doanh⁵ được lưu tại Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo không có bản gốc “Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh” cũ (Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện báo cáo do bị thất lạc tài liệu).

8. Công tác báo cáo

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã thực hiện lập, gửi báo cáo định kỳ về kết quả đăng ký hộ kinh doanh, tình hình hoạt động của hợp tác xã trên địa bàn huyện về Phòng Đăng ký kinh doanh (Sở Kế hoạch và Đầu tư) theo quy định.

9. Công tác kiểm tra sau cấp giấy chứng nhận

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện báo cáo việc kiểm tra tình hình hoạt động của hộ kinh doanh, hợp tác xã sau khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký được thực hiện thông qua hoạt động của các đoàn kiểm tra liên ngành văn hóa, thông tin, thể thao, y tế, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện. Trong kỳ, công tác kiểm tra sau đăng ký thành lập đã được triển khai thực hiện qua các đoàn kiểm tra liên ngành do Ủy ban nhân dân huyện thành lập.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã có nhiều cố gắng trong việc chỉ đạo, thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận hợp tác xã trên địa bàn huyện. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã phối hợp chặt chẽ với Bộ phận một cửa trong tiếp nhận, hướng dẫn, xử lý hồ sơ, đáp ứng yêu cầu đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn huyện. Toàn bộ hồ sơ đều có phiếu kiểm soát quá trình thực giải quyết hồ sơ. Cơ bản các hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn. Hiện nay, việc cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn huyện đã được triển khai qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân tập trung phát triển kinh tế trên địa bàn huyện.

2. Tồn tại, khuyết điểm

2.1. Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo ban hành quyết định quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh

⁵ Gồm các hộ kinh doanh: Phạm Thị Thương cấp ngày 11/01/2021, Trần Đình Trọng cấp ngày 18/01/2021, Trần Thị Bích cấp ngày 11/01/2022, Vũ Văn Tùng cấp ngày 12/01/2022, Nguyễn Văn Đoàn cấp ngày 17/01/2022, Khổng Thị Thu Hương cấp ngày 07/09/2022, Quỳnh thuốc Thanh Hằng cấp ngày 04/11/2022, Hoàng Đức Tiệp cấp ngày 07/11/2022, Lê Cao Kỳ cấp ngày 23/08/2022, Tiến Phát cấp ngày 04/08/2022, Đinh Thị Mai cấp ngày 30/09/2021.

Bảo, phân công chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện trực ở Bộ phận một cửa để trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn về thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (không phải công chức Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện) là không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, khoản 1 và khoản 2 Điều 16 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

2.2. Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh chưa đúng mẫu theo quy định tại Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT và Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT; giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã chưa đúng mẫu tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Một số giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có nội dung không thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

2.3. Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ghi nhận thừa một số tài liệu so với quy định.

2.4. Còn có sự trùng lặp tên riêng của một số hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi huyện.

2.5. Một số hộ kinh doanh tại mục 7.2 phần II được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 94 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Hộ kinh doanh tại mục 7.3 phần II được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh không đúng về hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

2.6. Công tác bàn giao, lưu trữ hồ sơ còn để tình trạng thất lạc tài liệu trong quá trình giải quyết công việc.

2.7. Công tác kiểm tra sau đăng ký thành lập đã được triển khai thực hiện nhưng chưa thường xuyên, chủ yếu thông qua hoạt động kiểm tra của các đoàn kiểm tra liên ngành do Ủy ban nhân dân huyện thành lập.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm

3.1. Nguyên nhân khách quan

Năm 2021-2022 việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã và trả hồ sơ chưa ứng dụng phần mềm quản lý chuyên ngành trên máy tính nên việc quản lý, tra cứu, lưu trữ thông tin, hồ sơ có khó khăn, dễ nhầm lẫn; quá trình thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh chưa có sự phối hợp liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan đăng ký thuế cấp huyện; cơ sở dữ liệu về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế còn rời rạc tại các địa phương.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo giao cho chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận

và Trả kết quả, do không phải chuyên viên cơ quan chuyên ngành nên quá trình kiểm soát hồ sơ tiếp nhận dễ xảy ra tình trạng nhận thừa tài liệu so với quy định.

- Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện là đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã nhưng chưa cập nhật và áp dụng kịp thời một số biểu mẫu tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quá trình thụ lý hồ sơ còn dễ xảy ra sai sót.

3.3. Trách nhiệm

- Trách nhiệm thuộc về lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện trong chỉ đạo, giao nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát cho các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký hợp tác xã trên địa bàn huyện.

- Trách nhiệm thuộc về lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trong việc triển khai nhiệm vụ, tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện trong lĩnh vực được giao; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chuyên viên có liên quan.

- Trách nhiệm của công chức có liên quan thuộc Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện trong việc tham mưu, tiếp nhận, xử lý, lưu trữ hồ sơ.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo:

1.1. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm theo kết luận thanh tra của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư; tăng cường chỉ đạo, giám sát cơ quan trực thuộc trong công tác đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã.

1.2. Báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra về Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

2. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

2.1. Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại, khuyết điểm đã nêu, thực hiện theo kết luận thanh tra của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2.2. Rà soát, thực hiện ngay việc áp dụng các mẫu biểu, quy định về thành phần hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã tại Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật.

2.3. Tăng cường việc hướng dẫn chủ hộ kinh doanh, đại diện hợp tác xã áp dụng đúng mẫu biểu, kê khai đầy đủ thông tin tại các mẫu biểu; tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định pháp luật.

2.4. Tiến hành gửi thông báo tới các hộ kinh doanh nêu tại mục 7.2 và mục 7.3 phần II để thực hiện lại việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 2 Điều 94 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

2.5. Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh đảm bảo đúng quy định pháp luật.

2.6. Tăng cường trực tiếp kiểm tra hoặc tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện trong công tác kiểm tra các hộ kinh doanh, hợp tác xã sau đăng ký.

2.7. Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Đoàn thanh tra, tránh để lặp lại các sai sót, khuyết điểm đã xảy ra trong việc thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Vĩnh Bảo;
- Thanh tra thành phố;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ: N.T.Long, B.T.Phong;
- Các phòng: ĐKKD, TTr;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Anh Tuấn